TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số:105/2025/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Cầu Giấy, ngày 04 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn của Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 127/2025/TLST-HNGĐ ngày 27/03/2025 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Trần Việt D, sinh ngày 16/10/1974;

CCCD số: 001074006980 do Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày 01/11/2021.

Bà Vũ Thị Mai O, sinh ngày 15/7/1978;

CCCD số: 036178003067 do Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày 18/12/2021.

Cùng cư trú tại: Phòng 502 C4, khu tập thể Quân đội, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Ông Trần Việt D và bà Vũ Thị Mai O kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 07 tháng 3 năm 2002 tại UBND phường Ngô Quyền, thị xã Sơn Tây, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội). Số 09, quyển số 01. Là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống ông D và bà Mai O phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của ông Trần Việt D và bà Vũ Thị Mai O là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Trần Việt D và bà Vũ Thị Mai O.

[2] Về con chung: Ông Trần Việt D và bà Vũ Thị Mai O cùng xác nhận có 01 con chung là cháu Trần Tuấn Đ, sinh ngày 02/10/2002. Hiện cháu Trần Tuấn Đ đã đủ tuổi

trưởng thành (trên 18 tuổi), việc ở với ai do cháu Trần Tuấn Đức quyết định. Ông D và bà O thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Trần Việt D và bà Vũ Thị Mai O cùng xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vay nợ: Ông Trần Việt D và bà Vũ Thị Mai O cùng xác nhận không có khoản nợ chung nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Bà Vũ Thị Mai O tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm, ông Trần Việt D đồng ý.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Trần Việt D và bà Vũ Thị Mai O

- Về con chung: Con chung là cháu Trần Tuấn Đức đã đủ tuổi trưởng thành (trên 18 tuổi), việc ở với ai do cháu Trần Tuấn Đức quyết định. Ông D và bà O thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

- Về tài sản chung: Ông Trần Việt D và bà Vũ Thị Mai O thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

- Về nợ chung: Ông Trần Việt D và bà Vũ Thị Mai O cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Bà Vũ Thị Mai O tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0047093 ngày 25/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Bà Vũ Thị Mai O đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND quận Cầu Giấy;*
- *UBND nơi đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Trần Anh Quang